

Số: 01/CV/2021

TP HCM, ngày 02 tháng 12 năm 2021

(V/v: Giải trình chênh lệch kết quả kinh doanh của BCTC riêng và BCTC hợp nhất kiểm toán 6 tháng năm 2021)

Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH
- QUÝ CỔ ĐÔNG VÀ NHÀ ĐẦU TƯ



Căn cứ theo:

- Căn cứ theo khoản 4, điều 11, chương III, Thông tư 96/2020/TT-BTC, ban hành ngày 01/01/2021 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.
- Căn cứ vào báo cáo tài chính giữa niên độ năm 2021 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Công nghệ Tiên Phong (ITD).
- Căn cứ vào báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ năm 2021 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Công nghệ Tiên Phong (ITD).

Công ty CP Công Nghệ Tiên Phong xin giải trình về chênh lệch lợi nhuận sau thuế hơn 10% trên báo cáo kiểm toán 6 tháng đầu năm tài chính 2021 so với cùng kỳ như sau:

1/ Chênh lệch lợi nhuận trên báo cáo riêng đã kiểm toán

| Nội dung | 6 tháng năm 2021 | 6 tháng năm 2020 | Chênh lệch | Tỷ lệ |
|---|------------------|------------------|------------------|-------|
| Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ | 55.198.650.406 | 66.440.756.285 | (11.242.105.879) | -17% |
| Giá vốn hàng bán | 43.284.627.113 | 51.728.039.799 | (8.443.412.686) | -16% |
| Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ | 11.914.023.293 | 14.712.716.486 | (2.798.693.193) | -19% |
| Doanh thu hoạt động tài chính | 28.862.899 | 7.099.551.990 | (7.070.689.091) | -100% |
| Chi phí tài chính | 2.252.351.756 | 954.516.615 | 1.297.835.141 | 136% |
| Chi phí bán hàng | 11.371.904.640 | 10.776.179.028 | 595.725.612 | 6% |
| Chi phí quản lý doanh nghiệp | 4.656.876.732 | 4.389.274.561 | 267.602.171 | 6% |
| Thu nhập khác | 307.042.078 | 392.286.411 | (85.244.333) | -22% |
| Chi phí khác | 45.535 | 77.770.105 | (77.724.570) | -100% |
| Lợi nhuận khác | 306.996.543 | 314.516.306 | (7.519.763) | -2% |
| Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế | (6.031.250.393) | 6.006.814.578 | (12.038.064.971) | -200% |
| Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp | (6.031.250.393) | 6.006.814.578 | (12.038.064.971) | -200% |

Lợi nhuận sau thuế 6 tháng đầu năm 2021 lỗ 6 tỷ và giảm 200% tương ứng giá trị 12 tỷ so với cùng kỳ chủ yếu là do ảnh hưởng của các yếu tố sau:

- Ảnh hưởng bởi giãn cách xã hội kéo dài nên các dự án của công ty bị đình trệ, không thể triển khai, nghiệm thu dẫn đến doanh thu và lãi gộp đều giảm so với cùng kỳ.
- Các công con chưa chuyển cổ tức về cho công ty mẹ.
- Chi phí tài chính tăng 1,3 tỷ đến từ việc trích dự phòng lỗ các hoạt động đầu tư tài chính.

2/ Chênh lệch lợi nhuận trên báo cáo hợp nhất đã kiểm toán

| Nội dung | 6 tháng năm 2021 | 6 tháng năm 2020 | Chênh lệch | Tỷ lệ |
|--|------------------|------------------|------------------|-------|
| Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ | 113.038.848.830 | 202.094.119.225 | (89.055.270.395) | -44% |
| Giá vốn hàng bán | 83.223.089.957 | 156.016.480.441 | (72.793.390.484) | -47% |
| Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ | 29.815.758.873 | 46.077.638.784 | (16.261.879.911) | -35% |
| Doanh thu hoạt động tài chính | 1.750.171.664 | 1.867.255.382 | (117.083.718) | -6% |
| Chi phí tài chính | 3.723.014.639 | 1.770.455.232 | 1.952.559.407 | 110% |
| Chi phí bán hàng | 21.111.190.322 | 21.484.043.154 | (372.852.832) | -2% |
| Chi phí quản lý doanh nghiệp | 12.293.087.031 | 13.732.367.713 | (1.439.280.682) | -10% |
| Thu nhập khác | 1.120.370.884 | 358.613.351 | 761.757.533 | 212% |
| Chi phí khác | 11.086.735 | 820.422.429 | (809.335.694) | -99% |
| Lợi nhuận khác | 1.109.284.149 | (461.809.078) | 1.571.093.227 | -340% |
| Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế | (4.452.077.306) | 10.496.218.989 | (14.948.296.295) | -142% |
| Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành | 1.500.878.511 | 1.952.059.149 | (451.180.638) | -23% |
| Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại | 1.401.493 | 471.588.377 | (470.186.884) | -100% |
| Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp | (5.954.357.310) | 8.072.571.463 | (14.026.928.773) | -174% |
| Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ | (8.358.889.029) | 2.986.973.804 | (11.345.862.833) | -380% |
| Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát | 2.404.531.719 | 5.085.597.659 | (2.681.065.940) | -53% |

Dịch bệnh Covid bùng phát mạnh mẽ tại nhiều Quốc Gia, chuỗi cung ứng toàn cầu bị đứt gãy nghiêm trọng, giãn cách xã hội kéo dài tại Việt Nam, dẫn đến toàn bộ mọi hoạt động đều bị đình trệ, trong đó hoạt động kinh doanh ảnh hưởng nghiêm trọng, các dự án triển khai trễ tiến độ, chậm nghiệm thu so với kế hoạch. Kết quả kinh doanh của ITD Group cũng bị ảnh hưởng bởi tình hình chung, thể hiện trong kết quả kinh doanh 6 tháng đầu năm 2021 với doanh thu chỉ đạt 113 tỷ giảm 89 tỷ (tương đương 44%), lãi gộp đạt 29,81 tỷ giảm 16,26 tỷ (tương đương 35%) so với cùng kỳ. Với kết quả như vậy thì chưa bù đắp được các chi phí hoạt động dẫn đến kết quả lợi nhuận sau thuế hợp nhất lỗ 5,95 tỷ; lợi nhuận sau thuế thuộc về cổ đông công ty mẹ lỗ 8,36 tỷ.

Trân trọng kính chào.

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ TIỀN PHONG

TỔNG GIÁM ĐỐC



LÂM THIỆU QUÂN